TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 74/2021/HS-ST
Ngày 29 - 6 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thu Giang

Thẩm phán: Ông Dương Văn Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lâm Ngọc Thạch;

- Ông Triệu Đức Tôn;

- Bà Hoàng Thị Lâm.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Hoài Anh, Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa*: Ông Hoàng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 453 /2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Tráng A Ch, sinh ngày 16 tháng 11 năm 1993 tại huyện V, tỉnh Hà Giang.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm P, xã B, huyện L, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Dao đỏ; tôn giáo: Tin Lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tráng A Nh, sinh năm 1958 và bà Phan Thị S, sinh năm 1958; Vợ: Lý Thị R, sinh năm 1988; Có 02 con: Con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2021 đến nay; Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

Bà Nguyễn Thị Dạ Thảo - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng, bào chữa cho bị cáo theo quy định của pháp luật. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Lý Thị R, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Xóm P, xã B, huyện L, tỉnh Cao Bằng.

Có mặt.

Chị Lý Thị R nhờ anh Lý Văn Kh, sinh năm 1997; Trú tại: Xóm P, xã B, huyện L, tỉnh Cao Bằng làm phiên dịch tiếng Sán Chỉ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Ông Phón Lao S (*Phan Dào Ph*), sinh năm 1993

Nơi cư trú: Xóm P1, xã B, huyện L, tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ngân hành Chính sách Xã hội huyện L.

Vắng mặt.

+ Ông Phùng Sài V, sinh năm 1972.

Nơi cư trú: Xóm L, xã B- huyện L, tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt.

+ Ông Nông Văn H, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Xóm M, xã B, huyện L, tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 8 giờ 30 phút ngày 13/01/2021 tổ công tác Công an huyện L đang làm nhiệm vụ tại Quốc lộ 4C thuộc địa phận xóm M, xã B, huyện L, tỉnh Cao Bằng phát hiện Phín Lao S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11L1- 135.xx chở Tráng A Ch có dấu hiệu phạm tội. Tổ công tác ra hiệu lệnh dừng xe, qua kiểm tra phát hiện tại túi áo khoác bên trái của Tráng A Ch có 1 túi nilon màu xanh, bên trong lớp nilon màu xanh là 01 lớp nilon màu đen chứa nhiều cục chất bột màu trắng và 01 chiếc điện thoại di động màu đen hiệu NOKIA tại túi quần trước bên trái, kiểm tra người Phón Láo S không phát hiện đồ vật gì, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định. Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L khám xét khẩn cấp nơi ở của Tráng A Ch tại xóm P, xã B, huyện L, qua khám xét phát hiện và thu giữ tại buồng ngủ của Ch 01 chiếc cân tiểu ly vỏ gỗ.

Ngày 13/01/2021 các cơ quan chức năng tiến hành mở niêm phong cân khối lượng và trích mẫu để trưng cầu giám định: Vật chứng thu giữ có khối lượng 111,73 gam. Ngày 19/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng quyết định trưng cầu giám định đối với chất bột màu trắng thu giữ của Tráng A Ch. Tại bản kết luận giám định số 55/GĐMT ngày 27/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "*Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại heroin*"

Mở rộng điều tra vụ án đã xác định được: Khoảng 21 giờ ngày 12/01/2021 Tráng A Ch điều khiển xe mô tô đến đoạn đường bê tông thuộc địa phận xóm P, xã B, huyện L thì gặp một người đàn ông không quen biết đứng ở lề đường. Ch dừng xe lại và nói chuyện, người đàn ông trên hỏi "*Ở đây có người chơi hàng không*" (ý là ở đây có người sử dụng ma túy không) Ch đáp lại "*Có*", người đàn ông trên hỏi tiếp "*Mày có dám bán không*" Ch đáp lại "*có*", đồng thời Tráng A Ch hỏi mua 03 cây heroin với giá 90.000.000 đồng. Thống nhất việc mua bán xong, Ch về nhà lấy tiền rồi quay lại, thì được người đàn ông trên đưa cho 01 túi nilon màu xanh, Ch mở ra kiểm tra xác định đúng là heroin rồi đưa 90.000.000đ,00 cho người đàn ông, số ma túy đã mua được Ch mang về nhà riêng tại xóm P, xã B cất giấu.

Đến khoảng 6 giờ ngày 13/01/2021, Ch gọi điện thoại cho Phín Lao S rủ S đi huyện V - Hà Giang chơi và được S đồng ý. Khoảng 7 giờ cùng ngày, Ch cất giấu gói ma túy vào túi áo khoác ngực rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11L1- 135.xx đến đón S tại đường rẽ vào xóm P1, xã B. Trên đường đi huyện V - tỉnh Hà Giang, Phón Lao S là người cầm lái. Khoảng 8 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến xóm M, xã B, huyện L thì bị Cơ quan chức năng phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Bản Cáo trạng số 33/Ctr-VKSCB(P1) ngày 22/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Tráng A Ch về tội "***Mua bán trái phép chất ma túy***" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, bị cáo Tráng A Ch thừa nhận Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo và thành khẩn khai báo về tội phạm do mình gây ra. Bị cáo khai nhận việc mua 111,73 gam heroin là để bán lại kiếm lời, bản thân không S dụng ma túy. Khi được xét hỏi để làm rõ hành vi phạm tội, bị cáo khai rằng đã gọi điện và thông báo cho Phín Lao S biết về việc có heroin và rủ S cùng sang V - Hà Giang để bán. Tuy nhiên, qua quá trình đấu tranh và giải thích, bị cáo thay đổi lời khai và thừa nhận không trao đổi, bàn bạc và không cho S biết bị cáo có heroin. Chiếc điện thoại bị cơ quan chức năng thu giữ, bị cáo dùng để liên lạc hàng ngày, không liên quan và không dùng vào việc mua bán ma túy. Xe máy Hon da Wave RSX do 2 vợ

chồng mua từ năm 2020 với giá 27.000.000,00 đồng, khi bị cáo dùng chiếc xe máy để thực hiện hành vi mua bán ma túy vợ bị cáo không biết, chiếc cân tiểu ly bị cáo mua khi đi làm vàng mục đích dùng để cân vàng. Bị cáo biết việc làm của mình bị pháp luật ngăn cấm, nhưng vì lợi ích cá nhân mà nhất thời phạm tội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lý Thị R khai: Chị và Tráng A Ch cưới nhau từ năm 2011, có hai con chung. Chiếc xe máy đang bị tạm giữ là của vợ chồng chị mua từ năm 2020 với giá hơn 20.000.000đ,00 với mục đích sử dụng làm phương tiện đi lại hàng ngày, Ch là người đứng tên chủ sở hữu chiếc xe. Ngày 13/01/2021 Ch mang chiếc xe máy đi đâu, làm gì chị không biết. Hai vợ chồng chị vay của Ngân hàng Chính sách xã hội huyện L số tiền 80.000.000đ,00 vào tháng 5 năm 2020, mục đích là để làm ăn kinh tế, tăng gia sản xuất. Ngoài ra, vợ chồng chị còn vay ông Phùng Sài V, nhà ở L, B 30.000.000đ,00 để đầu tư san gạt ruộng sản xuất, việc Ch dùng số tiền đó để mua ma túy chị hoàn toàn không biết. Sau khi Tráng A Ch bị bắt, chị đã trả lại toàn bộ số tiền 30.000.000đ,00 cho ông Phùng Sài V.

Tại phiên tòa, chị Lý Thị R đề nghị được trả lại chiếc xe máy, để chị có phương tiện đi lại, làm ăn nuôi các con.

Ngân hàng Chính sách xã hội huyện L có công văn số 225/CV-NHCS ngày 24/6/2021 đề nghị Hội đồng xét xử gán trách nhiệm trả nợ cho vợ bị cáo là chị Lý Thị R. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí với đề nghị của Ngân hàng Chính sách xã hội huyện L và đồng ý sẽ thu xếp trả số tiền 80.000.000đ,00 do hai vợ chồng đã vay.

Kết thúc phần xét hỏi, tại phần luận tội Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh nhận định hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Tráng A Ch là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được Nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, tiêu thụ, vận chuyển, mua bán chất ma túy. Tuy nhiên, chỉ vì hám lợi, bị cáo vẫn cố tình và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, mua ma túy nhằm mục đích để bán với số lượng đặc biệt lớn. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố Tráng A Ch về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Tráng A Ch 20 (*hai mươi*) năm tù. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy bắt quả tang; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, 01 cân tiểu ly bằng gỗ, tịch thu hóa giá xung công quỹ nhà nước ½ trị xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu xanh đen đã qua sử dụng.

Trả lại cho người có quyền lợi liên quan Lý Thị R ½ trị giá chiếc xe máy của 2 vợ chồng bị cáo .

Trả lại cho người có quyền lợi liên quan Phín Lao S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen đã qua sử dụng

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nguồn thu ổn định nên không đề nghị áp dụng.

Người bào chữa Nguyễn Thị Dạ Thảo trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo như sau: Nhất trí với kết luận của Kiểm sát viên về việc truy tố bị cáo Tráng A Ch về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét những vấn đề sau: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Về hoàn cảnh gia đình: Bị cáo có hai con nhỏ, gia đình thuộc hộ nghèo. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, đã có thái độ hợp tác khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức thấp của nhất khung hình phạt để bị cáo có cơ hội trở về với gia đình. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét, trả lại cho vợ bị cáo là chị Lý Thị R chiếc xe máy, vì gia đình bị cáo là hộ nghèo, hiện nay chiếc xe là phương tiện đi lại duy nhất của chị R.

Bị cáo Tráng A Ch nhất trí với luận cứ bào chữa của luật sư, không có ý kiến bổ sung.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lý Thị R đề nghị được trả lại chiếc xe máy biển kiểm soát 11L1- 135.xx để chị có phương tiện đi lại.

Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội trở về với gia đình, do bản thân bị cáo đã ý thức được việc làm của mình nên rất ăn năn hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Tráng A Ch và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Tráng A Ch thừa nhận nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng phản ánh đúng thực tế hành vi phạm tội và truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội, không oan. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện L lập hồi 8 giờ 30 phút ngày 13/01/2021; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng vào hồi 14 giờ 35 phút ngày 18/01/2021; Bản Kết luận giám định số 55/GĐMT 27/01/2021; lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định, có đủ căn cứ chứng minh: Ngày 12/01/2021 Tráng A Ch đến xóm P, xã B, huyện L mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói heroin với giá 90.000.000đ,00 và mang về cất giấu tại nhà của mình. Đến khoảng 07 giờ ngày 13/01/2021 Ch mang gói heroin mua được vào tối hôm trước có khối lượng 111,73 gam đến huyện V, tỉnh Hà Giang để bán lại kiếm lời, khi đến địa phận xóm M, xã B, huyện L thì bị tổ công tác Công an huyện L phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang thu giữ vật chứng. Mặc dù bị cáo chưa bán được ma túy, nhưng căn cứ vào số lượng thu giữ được, cũng như mục đích của bị cáo đã khai trong quá trình điều tra và tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Tráng A Ch về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, tạo điều kiện cho tệ nạn và các tội phạm về ma túy tồn tại. Mặt khác hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự trị an địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, cản trở cuộc đấu tranh phòng chống các tội phạm về ma tuý của Đảng và Nhà nước ta, việc làm của bị cáo đã góp phần gieo rắc cái chết trắng trong cộng đồng, thúc đẩy việc hình thành những hành vi phạm tội khác từ việc sử dụng ma túy trong xã hội nên cần xử lý nghiêm khắc để làm gương cho người khác, đồng thời phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm về ma túy ở địa phương.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, sau khi được giải thích bị cáo Tráng A Ch đã có thái độ hợp tác khai báo, ăn năn hối cải nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Đối với ý kiến của người bào chữa đề nghị: xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt. Xét thấy với khối lượng 111,73 gam heroin thu giữ được cũng như thái độ khai báo, ăn năn hối cải của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thì việc áp dụng mức hình phạt khởi điểm của khung hình phạt đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo. Do vậy, có cơ sở chấp nhận ý kiến đề nghị của người bào chữa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đề nghị xử phạt 20 năm tù đối với Tráng A Ch và đưa ra quan điểm về việc xử lý vật chứng của vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên cần được chấp nhận.

[4]. Hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:*"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 1 đến 5 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo của xã nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Việc xử lý vật chứng:

Số vật chứng là 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi "Vật chứng vụ Tráng A Ch - mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 13/01/2021, tại xóm M, xã B, huyện L, tỉnh Cao Bằng", mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia và bốn hình dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, là số heroin bắt giữ của bị cáo, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy

Trả lại cho bị cáo 01 cân tiểu ly bằng gỗ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phín Lao S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu xanh đen đã qua sử dụng, mang biển kiểm soát 11L1- 135.xx, do Tráng A Ch đăng ký quyền sử dụng là phương tiện bị cáo dùng để vận chuyển ma túy đi tiêu thụ. Tuy nhiên xét thấy, tháng 2 năm 2020 hai vợ chồng bị cáo đã dùng tiền tích góp được của gia đình

để mua và khi bị cáo dùng chiếc xe này để đi mua và bán ma túy thì chị Lý Thị R hoàn toàn không biết. Trước khi mở phiên tòa sơ thẩm, chị Lý Thị R đã xuất trình Giấy chứng nhận hộ nghèo, nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho chị ½ giá trị xe mô tô sau khi hóa giá sung vào công quỹ Nhà nước.

[6]. Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo Tráng A Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Tráng A Ch, bị cáo khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra

Đối với Phín Lao S là người được Tráng A Ch rủ đi huyện V, Hà Giang chơi, sáng ngày 13/01/2021 đã điều khiển xe máy đến đoạn đường quốc lộ 4C thuộc địa phận xóm M thì bị bắt quả tang. Tuy nhiên Phón Lao S không biết Ch đang cất dấu ma túy trong người với mục đích mang đi để bán, do đó không có căn cứ để xác định S liên quan đến hành vi phạm tội của Ch.

Sau khi nhận được giấy triệu tập, ông Phùng Sài V có đơn xin xét xử vắng mặt và trình bày đã nhận đầy đủ số tiền 30.000.000đ,00 từ chị Lý Thị R, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với khoản tiền 80.000.000đ,00 do vợ chồng bị cáo vay của Ngân hàng Chính sách xã hội huyện L và Tráng A Ch đã dùng để mua 111, 73 gram ma túy, chị Lý Thị R đồng ý sẽ trả theo thỏa thuận của Hợp đồng vay vốn, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Tráng A Ch phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy".*

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Tráng A Ch 20 (*hai mươi*) năm tù.

Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam 13/01/2021.

2. Việc xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xử tịch thu, tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong theo quy định mặt trước ghi "Vật chứng vụ Tráng A Ch - mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 13/01/2021, tại xóm

M, xã B, huyện L, tỉnh Cao Bằng". Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia và bốn hình dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng.

Tịch thu, xung công quỹ ½ trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu xanh đen đã qua sử dụng, biển kiểm soát 11L1- 135.xx, số khung RLHJA385XKY029612, số máy JA52E-0074971. Có bản cà số khung số máy thực tế của xe khớp với Phiếu trả lời xác minh phương tiện cơ giới đường bộ ngày 01/4/2021 của phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Cao Bằng kèm theo.

Trả lại cho bị cáo Tráng A Ch:

- 01 (một) cân tiểu ly bằng gỗ.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng. Số IMEI 352115450222898.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lý Thị R, sinh năm 1988 *(trú tại: Xóm P, xã B, huyện L, tỉnh Cao Bằng):*

- 1/2 trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu xanh đen đã qua sử dụng, biển kiểm soát 11L1- 135.xx, số khung RLHJA385XKY029612, số máy JA52E-0074971. Có bản cà số khung số máy thực tế của xe khớp với Phiếu trả lời xác minh phương tiện cơ giới đường bộ ngày 01/4/2021 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Cao Bằng kèm theo.

Trả lại cho người có quyền lợi liên quan Phón Lao S, (*Phan Dào Ph*), sinh năm 1993 (trú tại: Xóm P1, xã B, huyện L, tỉnh Cao Bằng):

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen đã qua sử dụng. Số IMEI 352377062182932.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 66 ngày 02 tháng 4 năm 2021.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tráng A Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lý Thị R, vắng mặt người có quyền lợi liên quan Phón Lao S.

Bị cáo Tráng A Ch có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lý Thị R có quyền kháng cáo phần bản án trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phín Lao S có quyền kháng cáo phần bản án trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án (hoặc niêm yết bản án)./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Thu Giang

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng PC 47 CA tỉnh Cao Bằng;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh CB;
- Phòng KTNV&THA;
- Sở Tư pháp CB;
- Cục THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu toà HS.